Dưới góc độ của Cơ quan điều tra (CQĐT), việc góp ý Dự thảo Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú (sau đây gọi là Dự thảo Luật) sẽ tập trung vào việc đảm bảo hiệu quả công tác điều tra, phòng ngừa tội phạm, đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình tố tụng, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật. Dưới đây là một số góp ý cụ thể:

**I. Các Điểm Tích Cực Cần Duy Trì và Phát Huy:**

1. **Tách biệt Quản lý Giam giữ và Hoạt động Tố tụng:** Dự thảo Luật phân định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam (CSGG) và cơ quan tiến hành tố tụng (trong đó có CQĐT), tạo cơ sở pháp lý cho sự phối hợp.
2. **Phân loại Quản lý Giam giữ (Điều 14):** Việc phân loại và quy định giam giữ riêng các đối tượng khác nhau (cùng vụ án, đặc biệt nghiêm trọng, ANQG, vị thành niên,...) là rất quan trọng, giúp CQĐT ngăn chặn thông cung, mua chuộc, ép cung giữa các đối tượng, đảm bảo tính khách quan của hoạt động điều tra. Đặc biệt, quy định "Không giam giữ chung buồng những người trong cùng một vụ án đang trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử" (Điều 14.2) là thiết yếu.
3. **Quy định về Trích xuất (Điều 16):** Quy định rõ các trường hợp, thẩm quyền và thủ tục trích xuất người bị tạm giữ, tạm giam phục vụ điều tra, xét xử, khám chữa bệnh... tạo điều kiện pháp lý cho CQĐT thực hiện các hoạt động nghiệp vụ cần thiết.
4. **Kiểm soát Thăm gặp, Thư tín (Điều 18, Điều 25):** Việc quy định CSGG giám sát thăm gặp (Điều 18.2) và việc gửi/nhận thư, tài liệu phải được CQĐT thụ lý vụ án cho phép (Điều 25) giúp CQĐT kiểm soát thông tin, ngăn chặn việc thông cung, hướng dẫn khai báo gian dối, tiêu hủy chứng cứ từ bên ngoài hoặc giữa các đối tượng. Quy định CQĐT có quyền đề nghị không cho thăm gặp nếu "ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc giải quyết vụ án" (Điều 18.4a) là cần thiết.
5. **Thông báo Tình hình (Điều 21, 22, 26):** Việc CSGG phải thông báo ngay cho CQĐT khi có đối tượng bỏ trốn, chết, hoặc phải đưa đi cấp cứu bên ngoài là rất quan trọng để CQĐT kịp thời phối hợp xử lý, chỉ đạo điều tra.
6. **Biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (CĐKNCT - Chương VII):** Cung cấp một biện pháp ngăn chặn thay thế tạm giam, giúp giảm áp lực cho CSGG và phù hợp với một số đối tượng, hành vi phạm tội ít nghiêm trọng. Quy định CQĐT có thẩm quyền cho phép vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú (Điều 38, 39) giúp đảm bảo quản lý chặt chẽ đối tượng.

**II. Các Vấn đề Cần Góp ý Để Đảm Bảo Hiệu Quả Công Tác Điều Tra:**

1. **Phối hợp giữa CSGG và CQĐT:**
   * **Điều chuyển (Điều 15/15a):** Thủ tục điều chuyển giữa các CSGG cần đảm bảo nhanh chóng, linh hoạt, phục vụ kịp thời yêu cầu điều tra. Mặc dù cần "thống nhất" với CQĐT (Điều 152.1), nhưng quy trình phê duyệt nhiều cấp (Điều 15a.2) có thể gây chậm trễ. Cần có cơ chế ưu tiên giải quyết nhanh các yêu cầu điều chuyển phục vụ điều tra khẩn cấp.
   * **Trích xuất (Điều 16):** Cần quy định rõ hơn về trách nhiệm đảm bảo phương tiện, lực lượng áp giải, đặc biệt khi trích xuất số lượng lớn, đi xa hoặc đối tượng nguy hiểm. Cần đảm bảo CQĐT có thể chủ động đề xuất và phối hợp thực hiện trích xuất một cách thuận lợi, đúng thời gian yêu cầu nghiệp vụ. Việc chi trả kinh phí (Điều 186, 187) cần có cơ chế rõ ràng, đảm bảo nguồn lực cho CQĐT và đơn vị áp giải.
   * **Chia sẻ Thông tin:** Cần có cơ chế chia sẻ thông tin hai chiều hiệu quả hơn giữa CSGG và CQĐT, không chỉ các vụ việc lớn (trốn, chết) mà cả các thông tin về vi phạm kỷ luật nghiêm trọng, biểu hiện bất thường, thông tin thu thập được qua quản lý giam giữ có giá trị cho công tác điều tra.
2. **Kiểm soát Hoạt động Điều tra:**
   * **Thăm gặp (Điều 18):** Cần làm rõ hơn căn cứ "ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc giải quyết vụ án" (Điều 18.4a) để CQĐT có cơ sở vững chắc khi đề nghị không cho thăm gặp. Cân nhắc quy định linh hoạt hơn về thời điểm thăm gặp do CSGG quyết định (Điều 203) để tránh trùng lắp hoặc ảnh hưởng đến lịch làm việc, hỏi cung của Điều tra viên.
   * **Gặp Người bào chữa (Điều 18.3):** Mặc dù quyền bào chữa phải được tôn trọng, cần đảm bảo việc gặp gỡ không bị lợi dụng để thông cung hoặc cản trở điều tra. Việc giám sát của CSGG cần hiệu quả trong việc ngăn chặn các hành vi vi phạm (như tuồn tài liệu không liên quan, thiết bị ghi âm/hình trái phép).
3. **Quản lý Biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Chương VII):**
   * **Hiệu quả Quản lý:** Cần tăng cường các biện pháp công nghệ (nếu có thể) để giám sát đối tượng CĐKNCT hiệu quả hơn, giảm gánh nặng cho Công an cấp xã và CQĐT.
   * **Xử lý Vi phạm (Điều 40):** Quy trình xử lý vi phạm CĐKNCT cần nhanh chóng, kiên quyết. Khi Công an cấp xã/đơn vị quân đội báo cáo vi phạm, CQĐT cần có cơ chế tiếp nhận và ra quyết định xử lý (như thay đổi biện pháp ngăn chặn) kịp thời để đảm bảo tính răn đe và yêu cầu tố tụng.
   * **Làm rõ thuật ngữ:** Cần có hướng dẫn cụ thể về "lý do bất khả kháng", "trở ngại khách quan", "lý do chính đáng" (Điều 367, 379, 391, 401) để CQĐT và Công an cấp xã áp dụng thống nhất khi giải quyết vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc xác định vi phạm.
4. **Thu thập và Sử dụng Dữ liệu:**
   * **Dữ liệu Sinh trắc học (Điều 12, 13):** Việc CSGG thu thập dữ liệu sinh trắc học là cần thiết. Cần đảm bảo CQĐT có quyền truy cập, khai thác hiệu quả nguồn dữ liệu này (bao gồm cả dữ liệu trong hồ sơ quản lý - Điều 13.1c, h) phục vụ công tác nhận dạng, truy nguyên, đấu tranh với tội phạm. Cần có quy chế phối hợp khai thác rõ ràng.
   * **Hồ sơ Quản lý (Điều 13):** Các tài liệu trong hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam (như biên bản vi phạm, khen thưởng/kỷ luật, tài liệu về sức khỏe, thăm gặp...) cần được CQĐT tiếp cận khi cần thiết để đánh giá thái độ, đặc điểm nhân thân của đối tượng.
5. **An ninh, An toàn:**
   * **Đối tượng Nguy hiểm (Điều 14, 19, 33):** Cần ủng hộ các biện pháp quản lý chặt chẽ, kỷ luật nghiêm khắc (trong khuôn khổ pháp luật) đối với các đối tượng chống đối, nguy hiểm, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, ANQG, tử hình để đảm bảo an ninh, an toàn cho CSGG và phục vụ yêu cầu điều tra các vụ án đặc biệt phức tạp. Biện pháp "cùm chân" (Điều 19.3, 33.6) cần được xem xét dưới góc độ đảm bảo an toàn tuyệt đối, ngăn chặn hành vi nguy hiểm, nhưng phải đúng quy định chặt chẽ.
6. **Nguồn lực (Điều 41, 42, 43, 44):** Cần đảm bảo nguồn lực đầy đủ (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí, công cụ hỗ trợ, công nghệ) không chỉ cho CSGG mà cả cho các hoạt động phối hợp của CQĐT (như áp giải, quản lý đối tượng trích xuất, quản lý CĐKNCT).

**III. Kiến nghị Cụ thể:**

1. **Bổ sung quy định về phối hợp:** Có thể thêm một điều hoặc khoản quy định cụ thể hơn về cơ chế phối hợp thường xuyên và đột xuất giữa Thủ trưởng CSGG và Thủ trưởng CQĐT đang thụ lý vụ án trong việc trao đổi thông tin, thực hiện các yêu cầu nghiệp vụ.
2. **Rút ngắn thời gian:** Xem xét rút ngắn một số thời hạn (như thời hạn điều chuyển - Điều 153) trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ CQĐT.
3. **Làm rõ thẩm quyền/trách nhiệm:** Làm rõ hơn trách nhiệm chính trong việc đảm bảo an toàn, quản lý, đảm bảo chế độ cho người bị tạm giữ/tạm giam trong suốt quá trình trích xuất ra ngoài CSGG (Điều 177, 178).
4. **Hướng dẫn chi tiết:** Cần sớm có các văn bản hướng dẫn chi tiết (Nghị định, Thông tư) về các quy trình phối hợp, biểu mẫu, việc quản lý CĐKNCT, khai thác dữ liệu... để đảm bảo luật đi vào cuộc sống hiệu quả.

Tóm lại, dưới góc độ CQĐT, Dự thảo Luật cần đảm bảo sự cân bằng giữa việc bảo vệ quyền con người với việc tạo điều kiện thuận lợi, hiệu quả cho hoạt động điều tra, xử lý tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự. Các quy định cần rõ ràng, khả thi, và có cơ chế phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan liên quan.